

Bản án số: 180/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 09/12/2021

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Hạnh; bà Phạm Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Bà Bùi Thị Hậu, Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 211/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2020, về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 116/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2021, các Quyết định hoãn phiên tòa, Thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Hoàng Thị Bích D**, sinh ngày 11/4/2000.

Địa chỉ: Thôn P, xã A, huyện K, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và đề nghị xét xử vắng mặt.

Người được chị D ủy quyền về việc giao nhận văn bản tố tụng tại Tòa án: Bà **Trần Thị V**, sinh năm 1982. Địa chỉ: Số 329 Đ, phường C, thành phố H, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Kim Jong S**, sinh ngày 07/6/1975.

Hộ chiếu: M 81460412, do Bộ ngoại giao Hàn Quốc cấp ngày 30/7/2015. Quốc tịch Hàn Quốc. Địa chỉ: 103, Sinjang-ri, Nam-myeon, Taean-gun, Chungcheongnam-do, Korea. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, nguyên đơn chị Hoàng Thị Bích D trình bày: Chị và anh Kim Jong S được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương ngày 30/7/2018. Vợ chồng chung sống hạnh phúc

được khoảng một năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không còn tôn trọng nhau. Anh Kim Jong S đã trở về Hàn Quốc từ cuối năm 2019 cho đến nay. Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Kim Jong S.

Về con chung, tài sản, nợ chung: Vợ chồng không có con chung, không có tài sản và nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, chị D ủy quyền cho bà Trần Thị V thay chị giao nhận tài liệu tại Tòa án. Sau khi nhận được các tài liệu, bà V đã thông báo cho chị D biết, chị D vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật đối với anh Kim Jong S. Tuy nhiên đến ngày xét xử, Tòa án không nhận được kết quả của việc ủy thác tư pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, nguyên đơn thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn thực hiện chưa đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ thể hiện mâu thuẫn giữa chị Hoàng Thị Bích D và anh Kim Jong S đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện, xử cho chị D được ly hôn anh Kim Jong S. Về con chung, tài sản, nợ chung không có nên không phải xem xét giải quyết. Chị D phải chịu án phí, lệ phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và xem xét ý kiến của các đương sự, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án chị Hoàng Thị Bích D cung cấp địa chỉ của anh Kim Jong S tại: 103, Sinjang-ri, Nam-myeon, Taean-gun, Chungcheongnam-do, Korea là địa chỉ trước khi về Việt Nam kết hôn, ngoài địa chỉ trên chị D không cung cấp được địa chỉ nào khác. Tòa án đã gửi hồ sơ ủy thác tư pháp tới Bộ tư pháp để thực hiện ủy thác theo quy định của pháp luật. Tòa án đã nhận được công văn số 652/CH- BTP ngày 31 tháng 3 năm 2021 của Bộ Tư pháp, thể hiện Bộ tư pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã gửi văn bản ủy thác tới Cục quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc để thực hiện ủy thác với anh Kim Jong S. Tuy nhiên đến thời gian xét xử, Tòa án không nhận được kết quả của việc ủy thác tư pháp. Ngày 13/8/2021, Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương đã có công văn số 09/TTTPDS- TA26 “*V/v tương trợ tư pháp lần 2*” gửi Bộ tư pháp để hỏi kết quả ủy thác đối với anh Kim Jong S. Ngày 08/9/2021, Tòa án nhận được công văn số 2083/CH-BTP của Bộ Tư pháp thể hiện Bộ tư pháp đề nghị Cục quản lý Tòa án quốc gia, Đại Hàn Dân Quốc hỗ trợ kiểm tra tình hình và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền thực hiện yêu cầu ủy

thác tư pháp với anh Kim Jong S nhưng đến nay đã hết thời hạn 3 tháng Tòa án không nhận được kết quả trả lời. Do vậy căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; điểm c khoản 5 Điều 477 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

[2]. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Bích D và anh Kim Jong S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện K, tỉnh Hải Dương vào ngày 30/7/2018, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn chị và anh Kim Jong S sống ở Việt Nam, vợ chồng sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Cuối năm 2019 anh Kim Jong S về Hàn Quốc sinh sống từ đó đến nay không sang Việt Nam, vợ chồng chấm dứt liên lạc. Xét thấy chị D và anh Kim Jong S sống ly thân từ lâu, cuộc sống vợ chồng không tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị D, xử cho chị được ly hôn anh Kim Jong S là phù hợp với quy định tại Điều 51 và 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung, tài sản, nợ chung: Chị D xác định vợ chồng không có con chung, không có tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Trường hợp anh Kim Jong S có yêu cầu giải quyết về tài sản chung (nếu có căn cứ) thì có quyền làm đơn khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền để xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

[3]. Về án phí, lệ phí: Chị Hoàng Thị Bích D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về Hôn nhân gia đình và lệ phí ủy thác tư pháp theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51; 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 3 Điều 153, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Bích D.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị Bích D ly hôn anh Kim Jong S.

2. Về con chung, tài sản, nợ chung: Không có.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Bích D phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm (về Hôn nhân gia đình), được đối trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0004769 ngày 04/11/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương do bà Trần Thị V nộp thay.

4. Về lệ phí ủy thác tư pháp: Chị Hoàng Thị Bích D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) lệ phí ủy thác tư pháp, được đối trừ số tiền tạm ứng lệ phí 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0004818 ngày 11/12/2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hải Dương.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Hoàng Thị Bích D được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Anh Kim Jong S được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự;
- Cục THADS tỉnh Hải Dương;
- UBND huyện K,
tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ, Lưu VP, Lưu Tòa.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trường
(Đã ký)